

Yên Lập, ngày 16 tháng 9 năm 2019

Số: 149/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỢNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2019/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị M, sinh năm 1986.

Trú quán: Khu 1 Quyết Tiến, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Bùi Đức H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu 1 Quyết Tiến, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58 luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đ-ong sự đ-ọc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ-ong sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị M và anh Bùi Đức H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ-ong sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Anh Bùi Đức H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Bùi Văn V, sinh ngày 29/11/2005 và Bùi Thị Yến Nh, sinh ngày 06/9/2010, kể từ tháng 9/2019 đến khi trưởng thành. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H (Anh H tự nguyện không yêu cầu). Chị M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, anh H, cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ và công sức : Chị M và anh H thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị M tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm m-oi nghìn đồng) án phí ly hôn, Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2018/0001010 ngày 14/05/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. H trả lại cho chị M số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm m-oi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Các đ- ơng sự;
- THA dân sự huyện Yên Lập;
- UBND xã Xuân Viên;
- L- u hồ sơ;
- L- u VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP
Thẩm phán

Hg Văn Mẫu

